

Số: 120 /KH-UBND

Quảng Ngãi, ngày 28 tháng 5 năm 2025

KẾ HOẠCH

Về hành động cao điểm triển khai thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU, chuẩn bị làm việc với Đoàn Thanh tra của Ủy ban châu Âu (EC) lần thứ 5

Thực hiện nội dung chỉ đạo của Ban Bí thư tại Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 10/4/2024 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) và phát triển bền vững ngành thủy sản, của Đảng ủy Bộ Nông nghiệp và Môi trường tại Công văn số 103-CV/ĐU ngày 06/5/2025 về việc thực hiện kế hoạch cao điểm giải quyết hiệu quả, hiệu lực khuyến nghị cảnh báo Thẻ vàng của Ủy ban châu Âu (EC), của Thường trực Tỉnh ủy tại Công văn số 2842-CV/TU ngày 22/5/2025 và của Đảng ủy UBND tỉnh tại Công văn số 425-CV/ĐUUBNDT ngày 23/5/2025; nội dung đề nghị của Bộ Nông nghiệp và Môi trường tại các Công văn: số 1889/BNNMT-TSKN ngày 09/5/2025 về việc theo dõi, kiểm soát tàu cá hoạt động gần ranh giới, mất kết nối VMS gần ranh giới với các nước và tàu cá hiện nay không kiểm soát được tình trạng hoạt động và Công văn số 2004/BNNMT-TSKN ngày 13/5/2025 về việc tập trung thực hiện đợt cao điểm, quyết liệt các biện pháp để ngăn chặn, xử lý tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài; trên cơ sở đề xuất của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 2941/TTr-SNNMT ngày 26/5/2025, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hành động cao điểm triển khai thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU, chuẩn bị làm việc với Đoàn Thanh tra của Ủy ban châu Âu (EC) lần thứ 5, với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 10/4/2024 của Ban Bí thư, Nghị quyết số 52/NQ-CP ngày 22/4/2024 của Chính phủ, Kế hoạch số 279-KH/TU ngày 27/5/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Quyết định số 479/QĐ-UBND ngày 03/7/2024 của UBND tỉnh, Công văn số 103-CV/ĐU ngày 06/5/2025 của Đảng ủy Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc thực hiện kế hoạch cao điểm giải quyết hiệu quả, hiệu lực khuyến nghị cảnh báo Thẻ vàng của EC và các văn bản liên quan về công tác chống khai thác IUU.

b) Khắc phục kịp thời, ngay các tồn tại, hạn chế trong công tác chống khai thác IUU, đảm bảo đúng tiến độ, có số liệu, kết quả chứng minh cụ thể tại đợt thanh tra lần thứ 5 của EC.

2. Yêu cầu

a) Gắn trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp và các phòng ban, đơn vị chức năng có liên quan; kiên quyết xử lý trách nhiệm các tổ chức, cá nhân không hoàn thành chức trách nhiệm vụ được giao; kịp thời động viên, khen thưởng, khích lệ các tấm gương điển hình trong công tác chống khai thác IUU.

b) Giao rõ nội dung, sản phẩm, thời gian hoàn thành, trách nhiệm thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương và các tổ chức, cá nhân có liên quan để chủ động triển khai đảm bảo thiết thực, hiệu quả, đồng thời giao đơn vị kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả để làm cơ sở xử lý, kỷ luật tổ chức, cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ theo quy định.

c) Bố trí cao điểm nguồn lực, tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan và lực lượng chức năng tại địa phương (như: Biên phòng, Công an, Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND các huyện, thị xã, thành phố ven biển, chính quyền cơ sở (xã/phường/thị trấn)...) khẩn trương, nghiêm túc giải quyết dứt điểm các tồn tại, hạn chế theo quy định.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Về công tác quản lý đội tàu

a) Nghiêm túc thực hiện việc giải bản tàu cá không có nhu cầu đăng ký, đăng kiểm nhằm không để tàu cá này tham gia hoạt động theo quy định.

b) Rà soát, yêu cầu các tàu cá đã đăng ký viết biển số, đánh dấu tàu cá đúng quy định tại Thông tư số 23/2018/TT-BNNPTNT, ngày 15/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường).

c) Lập và thường xuyên cập nhật danh sách tàu cá không đủ điều kiện hoạt động với **326** tàu cá chưa được cấp phép (bao gồm tàu cá hết hạn đăng kiểm, 73 tàu cá chưa lắp VMS), **202** tàu cá mất kết nối VMS trên 06 tháng để các cơ quan chức năng theo dõi, kiểm tra. Tập kết các tàu cá không đủ điều kiện hoạt động neo đậu tại khu neo đậu tập trung và áp dụng các biện pháp quản lý (niêm yết danh sách tại cộng đồng, niêm phong tàu cá, không để ngư cụ và trang thiết bị trên tàu, giao cá nhân theo dõi, giám sát) để đảm bảo các tàu cá này không tham gia hoạt động.

d) Đối soát, cập nhật dữ liệu thông tin của từng tàu cá (chủ tàu, số căn cước công dân, địa chỉ, điện thoại liên hệ,...) trên cơ sở dữ liệu VNFishbase và VMS gắn với cơ sở dữ liệu dân cư VNeID.

2. Về công tác kiểm soát tàu cá tại cảng cá

a) Rà soát các cảng cá tư nhân hiện có tại địa phương để công bố mở, đưa vào hoạt động (nếu đủ điều kiện) để đáp ứng nhu cầu bốc dỡ sản phẩm

khai thác của ngư dân. Thông báo cảng cá chỉ định đủ điều kiện cho tàu cá từ vùng khơi trở ra cập cảng, cảng cá đủ điều kiện xác nhận nguồn gốc thủy sản khai thác theo quy định của Nghị định số 37/2024/NĐ-CP của Chính phủ để chủ tàu thực hiện theo quy định.

b) Bố trí đủ nguồn lực (kinh phí, nhân lực) thực hiện kiểm tra, kiểm soát, xử lý tàu cá vi phạm quy định pháp luật tại các cảng cá đã công bố mở; bổ sung nhân sự có chuyên môn, nghiệp vụ để kiểm tra, xác minh thông tin tàu cá rời, cập cảng, thực hiện giám sát sản lượng bốc dỡ qua cảng, thực hiện eCDT, nhập dữ liệu tại cảng cá theo quy định.

c) Lập danh sách cơ sở thu mua thủy sản khai thác (nậu vừa) để quản lý, yêu cầu các cơ sở này chỉ được hoạt động tại cảng cá đã được công bố mở, không thu mua thủy sản khai thác từ tàu cá ngoài khu vực quản lý của cảng cá.

d) Yêu cầu tất cả tàu cá tham gia hoạt động phải thực hiện các thủ tục rời, cập cảng và bốc dỡ sản phẩm tại cảng; xuất, nhập Đồn/Trạm Biên phòng theo quy định của pháp luật. Đảm bảo số lượng tàu cá rời, cập cảng phải tương ứng với số lượng tàu cá xuất, nhập Đồn/Trạm Biên phòng.

e) Giao Công an cấp xã (thực hiện chỉ đạo của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng) chủ trì phối hợp với Đồn/Trạm Biên phòng và chính quyền cấp xã tuần tra, kiểm tra, xử lý tàu cá và cơ sở thu mua thủy sản khai thác ngoài khu vực cảng cá đã được công bố mở theo quy định tại Nghị định số 38/2024/NĐ-CP của Chính phủ.

3. Về ngăn chặn, xử lý tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài

a) Lập danh sách đối tượng nguy cơ cao vi phạm (chủ tàu, ngư dân đã vi phạm, thường xuyên mất kết nối VMS; môi giới đưa tàu cá và ngư dân hoạt động bất hợp pháp ở nước ngoài), đặc biệt tại các xã, phường có tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài, như: Phổ Thạnh, Phổ Châu (Đức Phổ); Bình Chánh, Bình Châu (Bình Sơn) và huyện Lý Sơn;...

b) Giao Công an cấp xã chủ trì phối hợp với các cơ quan chức năng như: Bộ đội Biên phòng, chính quyền cơ sở, đơn vị cung cấp dịch vụ thông tin liên lạc áp dụng các biện pháp kỹ thuật, nghiệp vụ trinh sát, theo dõi, giám sát, phát hiện, ngăn chặn tàu cá và ngư dân có ý định vi phạm vùng biển nước ngoài ngay tại cộng đồng.

c) Bố trí kinh phí của địa phương tham gia, phối hợp với các lực lượng chức năng thực thi pháp luật trên biển (Cảnh sát biển, Biên phòng, Chi cục Kiểm ngư vùng) tuần tra, kiểm tra, kiểm soát tàu cá tại vùng biển giáp ranh với các nước để ngăn chặn, xử lý tàu cá vi phạm vượt ranh giới được phép khai thác trên biển.

4. Về xử lý tàu cá vi phạm quy định hệ thống giám sát hành trình (VMS)

a) Hướng dẫn, hỗ trợ ngư dân thay thế thiết bị VMS, duy trì kết nối VMS 24/24 kể cả tàu cá neo đậu tại bờ đáp ứng điều kiện quy định tại Nghị định số 37/2024/NĐ-CP của Chính phủ.

b) Yêu cầu các nhà cung cấp thiết bị VMS phối hợp kiểm tra, hướng dẫn ngư dân lắp đặt, kết nối thiết bị VMS với nguồn điện thường xuyên, ổn định trên tàu cá; yêu cầu, hướng dẫn chủ tàu thực hiện thủ tục cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với tàu cá.

c) Nghiên cứu triển khai áp dụng hệ thống báo cáo vị trí tàu cá tự động khi mất kết nối VMS trên biển theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

d) Tổ chức trực ban 24/7 và khai thác các chức năng của hệ thống VMS để theo dõi, giám sát, phát hiện, cảnh báo, thông báo tàu cá mất kết nối VMS, vượt ranh giới cho phép khai thác trên biển để các cơ quan thực thi pháp luật trên biển, nơi tàu cá về bờ để xử phạt theo quy định.

e) Hoàn thiện hồ sơ, quyết định xử phạt tàu cá vi phạm VMS, đặc biệt đối với **124** tàu cá có chiều dài từ 24m trở lên mất kết nối VMS trên 6 giờ trên biển không báo cáo vị trí về bờ, **22** tàu cá (32 lượt) mất kết nối VMS trên biển trên 10 ngày không về bờ, **04** tàu cá vượt ranh giới cho phép khai thác trên biển chưa xử phạt theo quy định (*chi tiết tại Phụ lục II kèm theo Công văn số 103-CV/ĐU ngày 06/5/2025 của Đảng ủy Bộ Nông nghiệp và Môi trường*).

5. Về thực hiện hệ thống truy xuất điện tử eCDT

a) Đầu tư nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin (máy tính để bàn, máy tính bảng, kết nối internet) tại cảng cá để hỗ trợ ngư dân thực hiện hệ thống eCDT.

b) Yêu cầu toàn bộ tàu cá có chiều dài từ 15m trở lên tham gia hoạt động thực hiện rời, cập cảng trên eCDT tại tất cả cảng cá đã được công bố mở và sử dụng hệ thống nhật ký khai thác thủy sản điện tử theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

c) Yêu cầu các cơ sở thu mua thủy sản khai thác, doanh nghiệp chế biến, Ban Quản lý các cảng cá và Chi cục Thủy sản và Biển đảo tỉnh thực hiện giám sát sản lượng bốc dỡ qua cảng, hồ sơ truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác trên hệ thống eCDT theo quy định.

6. Về hạ tầng cảng cá: Rà soát và đề xuất đầu tư xây dựng, sửa chữa, nâng cấp hạ tầng các cảng cá, khu neo đậu tránh trú cho tàu cá đáp ứng tiêu chí phân loại cảng cá theo quy định của Luật Thủy sản, đảm bảo các yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU theo quy định và phù hợp với tình hình thực tế (*Chi tiết tại Phụ lục đính kèm*).

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước cấp hàng năm của các cơ quan, đơn vị và địa phương; kinh phí lồng ghép trong các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án khác có liên quan theo quy định.

2. Đối với nhiệm vụ được phê duyệt theo kế hoạch này, nhưng chưa được bố trí kinh phí năm 2025 hoặc nguồn kinh phí đã phân bổ nhưng không đảm bảo thực hiện thì các cơ quan, đơn vị và địa phương có liên quan rà soát, đề xuất gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp, gửi Sở Tài chính xem xét, trình cấp có thẩm quyền bổ sung kinh phí thực hiện phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn thực hiện, đảm bảo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND các huyện: Bình Sơn, Lý Sơn, Mộ Đức, Tư Nghĩa, thị xã Đức Phổ, thành phố Quảng Ngãi và các cơ quan, đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao khẩn trương, nghiêm túc triển khai thực hiện:

a) Trên cơ sở các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này và các nhiệm vụ tại Kế hoạch số 479/KH-UBND ngày 03/7/2024 của UBND tỉnh và tại các văn bản khác có liên quan khẩn trương xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện theo quy định và phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

b) Tổ chức phân công rõ nhiệm vụ cho từng tổ chức, cá nhân; kiểm tra, giám sát tổ chức, cá nhân và lực lượng chức năng liên quan trực tiếp thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU. UBND cấp huyện chủ động chuyển tiếp, bàn giao các nhiệm vụ cho UBND cấp xã sau khi sắp xếp; không để việc sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp ảnh hưởng đến nhiệm vụ chống khai thác IUU.

c) Tổng hợp báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Nông nghiệp và Môi trường) kết quả thực hiện kế hoạch này theo thời gian hoàn thành tại Phụ lục kèm theo, đối với các nhiệm vụ thường xuyên đưa vào báo cáo công tác chống khai thác IUU định kỳ hàng tháng (trước ngày 18 hàng tháng).

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Tập trung nguồn lực (nhân lực, kinh phí, trang thiết bị) để triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ giải pháp về quản lý tàu cá, giám sát đội tàu, truy xuất nguồn gốc theo quy định.

b) Chịu trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch này của các cơ quan, đơn vị, địa phương và các tổ chức, cá nhân có liên quan; định kỳ trước ngày 20 hàng tháng tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện chống khai thác IUU theo quy định. đơn vị kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả

3. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

a) Triển khai đồng bộ, quyết liệt các biện pháp công tác biên phòng nhằm phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm khai thác IUU. Chỉ đạo các Đoàn Biên phòng tăng cường và thực hiện nghiêm công tác kiểm tra, kiểm soát tàu xuất/nhập bến phải đảm bảo đầy đủ các giấy tờ theo quy định; kiên quyết xử lý và không cho các tàu cá không đủ các giấy tờ theo quy định được xuất bến.

b) Phát động đợt cao điểm công tác thực thi pháp luật, xử lý các hành vi khai thác IUU để tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong công tác chống khai thác IUU; đặc biệt là các hành vi vi phạm nghiêm trọng ảnh hưởng trực tiếp đến công tác chống khai thác IUU.

c) Chủ trì điều tra, xác minh, xử lý tàu cá đi khai thác trái phép ở vùng biển nước ngoài, xử lý các trường hợp có dấu hiệu vi phạm vùng biển nước ngoài được phát hiện qua hệ thống giám sát tàu cá.

4. Công an tỉnh

a) Giao nhiệm vụ cho Công an cấp xã và các phòng, ban, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU theo thẩm quyền.

b) Tổ chức quán triệt, áp dụng ngay các quy định tại Nghị quyết số 04/2024/NQ-HĐTP ngày 12/6/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Hình sự về truy cứu trách nhiệm hình sự đối với hành vi liên quan đến khai thác, mua bán, vận chuyển trái phép thủy sản, để xử lý nghiêm các hành vi vi phạm khai thác IUU theo quy định.

5. UBND các huyện: Lý Sơn, Bình Sơn, Mộ Đức, thị xã Đức Phổ và thành phố Quảng Ngãi

a) Tăng cường nguồn lực để quản lý tàu cá của địa phương, đặc biệt là phối hợp tổ chức đăng ký, đăng kiểm, cấp giấy phép khai thác thủy sản đối với tàu cá.

b) Xác định rõ danh sách cụ thể, chi tiết từng tàu cá chưa đăng ký, đăng kiểm, cấp phép, chưa lắp đặt thiết bị VMS; tàu cá có nguy cơ cao vi phạm khai thác IUU (tàu cá thường xuyên hoạt động ngoài tỉnh, tàu cá thường xuyên ngắt kết nối VMS, tàu cá đã từng vi phạm khai thác IUU...) của địa phương và giao cụ thể cho các cơ quan, lực lượng chức năng, chính quyền cơ sở để theo dõi, quản lý.

c) Khoanh vùng các địa bàn trọng điểm nghề cá tại địa phương, tăng cường lực lượng (Công an xã, Đoàn Biên phòng, chính quyền địa phương) vừa tuyên truyền vận động, vừa kịp thời phát hiện, ngăn chặn từ sớm từ xa các hành vi khai thác IUU; đặc biệt, kiên quyết ngăn chặn, không để tàu cá, ngư

dân địa phương vi phạm khai thác bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan khẩn trương triển khai thực hiện; trường hợp, khó khăn, vướng mắc, thông qua Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- TT Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- TT. Đảng ủy UBND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Cục Thủy sản và Kiểm ngư;
- Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Khoa học và Công nghệ;
- UBND các huyện: Bình Sơn, Lý Sơn, Mộ Đức, Tư Nghĩa, thị xã Đức Phổ và thành phố Quảng Ngãi;
- Báo Quảng Ngãi;
- VPUB: CVP, PCVP, KTTH, NC, NgV;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KTN. pbc397

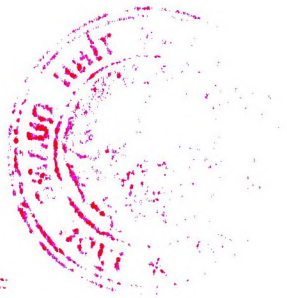
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Phước Hiền





Phụ lục

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG CAO ĐIỂM TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHỐNG KHAI THÁC IUU

(Kèm theo Kế hoạch số 420 /KH-UBND ngày 28 /5/2025 của UBND tỉnh)

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm/kết quả
I. Về công tác quản lý đội tàu					
1	Giải bản tàu cá không có nhu cầu đăng ký, đăng kiểm nhằm không để tàu cá này tham gia hoạt động theo quy định.	Sở Nông nghiệp và Môi trường.	- BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh; - UBND các huyện: Lý Sơn, Bình Sơn, Mộ Đức, Tư Nghĩa, thị xã Đức Phổ và thành phố Quảng Ngãi.	Trước ngày 30/6/2025.	100% tàu cá được đăng ký, đăng kiểm, cấp giấy phép và dữ liệu tàu cá được cập nhật, theo dõi, quản lý.
2	Rà soát, yêu cầu các tàu cá đã đăng ký viết biển số, đánh dấu tàu cá đúng quy định.	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - UBND các huyện: Lý Sơn, Bình Sơn, Mộ Đức, Tư Nghĩa, thị xã Đức Phổ và thành phố Quảng Ngãi.	BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh.	Trước ngày 30/6/2025.	Đảm bảo 100% tàu cá đã đăng ký được viết biển số, đánh dấu tàu cá đúng quy định.

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm/kết quả
3	Lập và thường xuyên cập nhật danh sách tàu cá không đủ điều kiện hoạt động. Tập kết các tàu cá không đủ điều kiện hoạt động neo đậu tại khu neo đậu tập trung và áp dụng các biện pháp quản lý (niêm yết danh sách tại cộng đồng, niêm phong tàu cá, không để ngư cụ và trang thiết bị trên tàu, giao cá nhân theo dõi, giám sát) để đảm bảo các tàu cá này không tham gia hoạt động.	UBND các huyện: Lý Sơn, Bình Sơn, Mộ Đức, Tư Nghĩa, thị xã Đức Phổ và thành phố Quảng Ngãi.	- BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh; - Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Trước ngày 30/6/2025; cập nhật báo cáo định kỳ hàng tuần.	Tàu cá không đủ điều kiện phải được quản lý để đảm bảo các tàu cá này không tham gia hoạt động.
4	Đối soát, cập nhật dữ liệu thông tin của từng tàu cá (chủ tàu, số căn cước công dân, địa chỉ, điện thoại liên hệ,...) trên cơ sở dữ liệu VNFishbase và VMS gắn với cơ sở dữ liệu dân cư VNeID.	- Công an tỉnh; - Sở Nông nghiệp và Môi trường.	UBND các huyện: Lý Sơn, Bình Sơn, Mộ Đức, Tư Nghĩa, thị xã Đức Phổ và thành phố Quảng Ngãi.	Trong quý III/2025.	Cơ sở dữ liệu tích hợp về quản lý tàu cá được hoàn thiện, cập nhật thông tin.
II. Về công tác kiểm soát tàu cá tại cảng cá					
1	Rà soát các cảng cá tư nhân hiện có tại địa phương để công bố mở, đưa vào hoạt động (nếu đủ điều kiện). Thông báo cảng cá chỉ định	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - UBND các huyện: Lý Sơn, Bình Sơn, Mộ	BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh.	Trong quý III/2025.	Quyết định công bố mở cảng cá, (nếu có). Đảm bảo tàu cá cập cảng chỉ định

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm/kết quả
	đủ điều kiện cho tàu cá từ vùng khơi trở ra cập cảng, cảng cá đủ điều kiện xác nhận nguồn gốc thủy sản khai thác theo quy định của Nghị định số 37/2024/NĐ-CP của Chính phủ.	Đức, Tư Nghĩa, thị xã Đức Phổ và thành phố Quảng Ngãi.			theo quy định và để đáp ứng nhu cầu bốc dỡ sản phẩm khai thác của ngư dân. - Nếu vướng quy định thì tham mưu văn bản kiến nghị.
2	Bố trí đủ nguồn lực (kinh phí, nhân lực) thực hiện kiểm tra, kiểm soát, xử lý tàu cá vi phạm quy định pháp luật tại các cảng cá đã công bố mở để kiểm tra, xác minh thông tin tàu cá rời, cập cảng, thực hiện giám sát sản lượng bốc dỡ qua cảng, thực hiện eCDT, nhập dữ liệu tại cảng cá theo quy định.	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh.	- UBND các huyện: Lý Sơn, Bình Sơn, Mộ Đức, Tư Nghĩa, thị xã Đức Phổ và thành phố Quảng Ngãi; - BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh.	Trong quý III/2025.	Đảm bảo đủ năng lực kiểm soát 100% hoạt động tàu cá, giám sát sản lượng và truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác, xử lý vi phạm khai thác IUU theo quy định.
3	Lập danh sách cơ sở thu mua thủy sản khai thác (nậu vựa) để quản lý, yêu cầu các cơ sở này chỉ được hoạt động tại cảng cá đã được công bố mở, không thu mua thủy sản khai thác từ tàu cá ngoài khu vực quản lý của cảng cá.	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - UBND các huyện: Lý Sơn, Bình Sơn, Mộ Đức, Tư Nghĩa, thị xã Đức Phổ và thành phố Quảng Ngãi.	BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh.	Trước ngày 30/6/2025.	100% cơ sở thu mua sản phẩm thủy sản khai thác được theo dõi, quản lý.

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm/kết quả
4	Giao Công an cấp xã chủ trì phối hợp với Đồn/Trạm Biên phòng và chính quyền cấp xã tuần tra, kiểm tra, xử lý tàu cá và cơ sở thu mua thủy sản khai thác ngoài khu vực cảng cá đã được công bố mở theo quy định tại Nghị định số 38/2024/NĐ-CP của Chính phủ	- Công an tỉnh; - UBND các huyện: Lý Sơn, Bình Sơn, Mộ Đức, Tư Nghĩa, thị xã Đức Phổ và thành phố Quảng Ngãi.	- BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh; - Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Trước ngày 30/6/2025.	Kiểm tra, xử lý tàu cá không cập cảng cá chỉ định để bốc dỡ thủy sản theo quy định.

III. Về ngăn chặn, xử lý tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài

1	Lập danh sách đối tượng nguy cơ cao vi phạm vùng biển nước ngoài (chủ tàu, ngư dân đã vi phạm, thường xuyên mất kết nối VMS; môi giới đưa tàu cá và ngư dân hoạt động bất hợp pháp ở nước ngoài).	- BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh; - Sở Nông nghiệp và Môi trường.	- UBND các huyện: Lý Sơn, Bình Sơn, Mộ Đức, Tư Nghĩa, thị xã Đức Phổ và thành phố Quảng Ngãi; - Công an tỉnh.	Trước ngày 30/6/2025 và cập nhật báo cáo định kỳ hàng tuần.	Danh sách đối tượng nguy cơ cao vi phạm vùng biển nước ngoài được thiết lập.
2	Giao Công an cấp xã chủ trì phối hợp với các cơ quan chức năng như: Bộ đội Biên phòng, chính quyền cơ sở, đơn vị cung cấp dịch vụ thông tin liên lạc áp dụng các biện pháp kỹ thuật, nghiệp vụ trình	Công an tỉnh.	- UBND các huyện: Lý Sơn, Bình Sơn, Mộ Đức, thị xã Đức Phổ và thành phố Quảng Ngãi; - BCH Bộ đội Biên	Trước ngày 30/6/2025.	Áp dụng các biện pháp kỹ thuật, nghiệp vụ để trình sát, theo dõi, giám sát, kịp thời phát hiện, ngăn chặn tàu

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm/kết quả
	sát, theo dõi, giám sát, phát hiện, ngăn chặn tàu cá và ngư dân có ý định vi phạm vùng biển nước ngoài ngay tại cộng đồng.		phòng tỉnh; - Sở Nông nghiệp và Môi trường.		cá, ngư dân có ý định vi phạm vùng biển nước ngoài.
3	Bố trí kinh phí của địa phương tham gia, phối hợp với các lực lượng chức năng thực thi pháp luật trên biển (Cảnh sát biển, Biên phòng, Chi cục Kiểm ngư vùng) tuần tra, kiểm tra, kiểm soát tàu cá tại vùng biển giáp ranh với các nước để ngăn chặn, xử lý tàu cá vi phạm vượt ranh giới được phép khai thác trên biển.	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh.	Sở Tài chính.	Trong quý III/2025 (Theo yêu cầu phối hợp)	Xây dựng kế hoạch tham gia, phối hợp với các lực lượng chức năng thực thi pháp luật trên biển.
IV. Về xử lý tàu cá vi phạm quy định hệ thống giám sát hành trình (VMS)					
1	Hướng dẫn, hỗ trợ ngư dân thay thế thiết bị VMS, duy trì kết nối VMS 24/24 kể cả tàu cá neo đậu tại bờ đáp ứng điều kiện quy định tại Nghị định số 37/2024/NĐ-CP của Chính phủ.	Sở Nông nghiệp và Môi trường.	- UBND các huyện: Lý Sơn, Bình Sơn, Mộ Đức, Tư Nghĩa, thị xã Đức Phổ và thành phố Quảng Ngãi;	Trong quý III/2025.	Hướng dẫn, hỗ trợ và kiểm tra việc thay thế thiết bị.

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm/kết quả
			- Sở Tài chính; - BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh.		
2	Yêu cầu các nhà cung cấp thiết bị VMS phối hợp kiểm tra, hướng dẫn ngư dân lắp đặt, kết nối thiết bị VMS với nguồn điện thường xuyên, ổn định trên tàu cá. Yêu cầu chủ tàu thực hiện thủ tục cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với tàu cá.	Sở Nông nghiệp và Môi trường.	- UBND các huyện: Lý Sơn, Bình Sơn, Mộ Đức, Tư Nghĩa, thị xã Đức Phổ và thành phố Quảng Ngãi; - Sở Khoa học và Công nghệ; - BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh.	Trước ngày 30/6/2025.	- Ban hành văn bản yêu cầu các nhà cung cấp thiết bị VMS và giám sát việc thực hiện. - Đảm bảo 100% tàu cá từ 15m trở lên cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện.
3	Nghiên cứu triển khai áp dụng hệ thống báo cáo vị trí tàu cá tự động khi mất kết nối VMS trên biển theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.	Sở Nông nghiệp và Môi trường.	- Sở Tài chính; - Sở Khoa học và Công nghệ.	Trong quý III/2025 (Khi Hệ thống được chuyển giao)	Hệ thống báo cáo vị trí tàu cá tự động khi mất kết nối VMS trên biển được áp dụng.
4	Tổ chức trực ban 24/7 và khai thác các chức năng của hệ thống VMS để theo dõi, giám sát, phát hiện, cảnh báo, thông báo tàu cá mất kết	Sở Nông nghiệp và Môi trường.	- UBND các huyện: Lý Sơn, Bình Sơn, Mộ Đức, Tư Nghĩa, thị xã Đức Phổ và	Thường xuyên.	Đảm bảo trực và thông báo, tiếp nhận, xử lý thông tin dữ liệu VMS

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm/kết quả
	nối VMS, vượt ranh giới cho phép khai thác trên biển để các cơ quan thực thi pháp luật trên biển, nơi tàu cá về bờ để xử phạt theo quy định.		thành phố Quảng Ngãi; - BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh.		theo quy định
5	Hoàn thiện hồ sơ, quyết định xử phạt tàu cá vi phạm VMS, đặc biệt đối với tàu cá có chiều dài từ 24m trở lên.	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh.	- UBND các huyện: Lý Sơn, Bình Sơn, Mộ Đức, Tư Nghĩa, thị xã Đức Phổ và thành phố Quảng Ngãi; - Công an tỉnh.	Trước ngày 30/6/2025.	Rà soát tàu cá vi phạm VMS để xử lý, xử phạt theo quy định.
V. Về thực hiện hệ thống truy xuất điện tử eCDT					
1	Đầu tư nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin (máy tính để bàn, máy tính bảng, kết nối internet) tại cảng cá để hỗ trợ ngư dân thực hiện hệ thống eCDT.	Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Sở Tài chính.	Trước ngày 30/6/2025.	Đảm bảo đủ cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin tại cảng cá.
2	Yêu cầu toàn bộ tàu cá có chiều dài từ 15m trở lên tham gia hoạt động thực hiện rời, cập cảng trên eCDT tại tất cả cảng cá đã được	Sở Nông nghiệp và Môi trường.	- UBND các huyện: Lý Sơn, Bình Sơn, Mộ Đức, Tư Nghĩa, thị xã Đức Phổ và	Trước ngày 30/6/2025.	Đảm bảo dữ liệu hoạt động của tất cả tàu cá có chiều dài từ 15m trở lên tham

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm/kết quả
	công bố mở và sử dụng hệ thống nhật ký khai thác thủy sản điện tử theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.		thành phố Quảng Ngãi; - BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh.		gia hoạt động được nhập, lưu giữ, xử lý trên hệ thống eCDT để phục vụ công tác truy xuất nguồn gốc.
3	Yêu cầu các cơ sở thu mua thủy sản khai thác, doanh nghiệp chế biến, BQL các cảng cá và Chi cục quản Thủy sản - Biển đảo thực hiện giám sát sản lượng bốc dỡ qua cảng, hồ sơ truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác trên hệ thống eCDT.	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - UBND các huyện: Lý Sơn, Bình Sơn, Mộ Đức, Tư Nghĩa, thị xã Đức Phổ và thành phố Quảng Ngãi.	- BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh; - Công an tỉnh.	Trước ngày 30/6/2025.	Đảm bảo dữ liệu về sản lượng thủy sản khai thác bốc dỡ qua cảng, hồ sơ truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác được thực hiện trên hệ thống eCDT, đảm bảo tính minh bạch, hợp pháp.
VI. Về hạ tầng cảng cá					
1	Rà soát và đề xuất đầu tư xây dựng, sửa chữa, nâng cấp hạ tầng các cảng cá, khu neo đậu tránh trú cho tàu cá đáp ứng tiêu chí phân loại cảng cá theo quy định của Luật Thủy sản, đảm bảo các yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU.	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - UBND các huyện: Lý Sơn, Bình Sơn, Mộ Đức, Tư Nghĩa, thị xã Đức Phổ và thành phố Quảng Ngãi.	- Sở Tài chính; - BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh.	Trong quý III/2025.	Hạ tầng các cảng cá, khu neo đậu tránh trú cho tàu cá được sửa chữa, nâng cấp đảm bảo các yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU.